

Số: 157/BC-UBND

Ninh Bình, ngày 30 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Hướng dẫn số 478/HD-BTĐKT ngày 24/4/2019 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc tổng kết phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (Phong trào thi đua), như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào thi đua của các cấp uỷ, chính quyền tỉnh Ninh Bình.

- Phong trào thi đua đã nhận được sự hưởng ứng, vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là sự hưởng ứng, đồng lòng, đồng sức của toàn thể nhân dân.

- Kinh tế thế giới và trong nước từng bước phục hồi, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn trong nước nói chung cũng như kinh tế nông nghiệp, nông thôn của tỉnh nói riêng phát triển.

- Ninh Bình là tỉnh có nhiều tiềm năng phát triển du lịch, thương mại dịch vụ; các khu, cụm công nghiệp đã thu hút các doanh nghiệp đầu tư góp phần tăng thu ngân sách, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tạo chuyển biến tích cực, nhanh hơn và rõ nét hơn trong quá trình xây dựng Nông thôn mới (NTM) của tỉnh.

2. Khó khăn

- Khi mới triển khai thực hiện Phong trào thi đua, cơ sở hạ tầng của tỉnh còn yếu và thiếu đồng bộ, nguồn lực khó khăn; hệ thống văn bản còn có bất cập, sản xuất phân tán nhỏ lẻ, năng xuất lao động thấp, thu nhập, đời sống của nhân dân có khó khăn; nhận thức của người dân và một số cán bộ về nông thôn mới chưa đúng về nội dung, mục đích ý nghĩa của Phong trào thi đua.

- Tỉnh Ninh Bình thuộc vùng đồng bằng sông Hồng, tuy nhiên trong tỉnh lại phân chia thành 3 vùng rõ rệt: (1) Các xã đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển; (2) Các xã miền núi; (3) Các xã đồng bằng. Do vậy, việc áp dụng bộ tiêu chí đồng nhất trên toàn tỉnh theo tiêu chí xã đồng bằng sẽ khó khăn cho các xã vùng miền núi và vùng đặc biệt khó khăn.

- Tốc độ đô thị hóa nhanh dẫn đến diện tích đất nông nghiệp giảm; biến đổi khí hậu toàn cầu ảnh hưởng mạnh và tiêu cực đến phong trào phát triển nông nghiệp.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát động Phong trào thi đua

1.1. Giai đoạn I (2011-2015)

Thực hiện Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, các cấp ủy Đảng, chính quyền trong toàn tỉnh đã ban hành nhiều văn bản đề cụ thể hóa và hướng dẫn triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, nổi bật như:

- Tỉnh ủy Ninh Bình ban hành Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 16/01/2012 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XX) về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020, cụ thể hóa Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban chấp hành Trung ương (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- HĐND tỉnh thông qua các Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ về lĩnh vực xây dựng nông thôn mới gồm: Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/4/2012 về việc thông qua Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 04/4/2012 của UBND tỉnh về việc xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2011 - 2015 định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 về việc quy định chính sách đặc thù hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ....

- UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 28/11/2011 về việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh....; tổ chức Hội nghị phát động Phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua trong 12 khối thi đua của tỉnh; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, phát động và ký kết giao ước thi đua.

- Các sở, ban, ngành đoàn thể của tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao đã chủ động tham mưu cho tỉnh và ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Về công tác chọn, chỉ đạo điểm Phong trào thi đua: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh chọn huyện Yên Khánh và 07 xã (trên tổng số 31 xã đã được Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh chọn chỉ đạo điểm): Xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh; xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư; xã Phú Lộc, huyện Nho Quan; xã Yên Thắng, huyện Yên Mô; xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn; xã Đồng Hướng, huyện Kim Sơn; xã Yên Bình, thành phố Tam Điệp để chỉ đạo điểm phong trào thi đua ở cấp tỉnh. Mỗi huyện chọn từ 01 đến 02 xã để chỉ đạo điểm phong trào thi đua ở cấp huyện.

1.2. Giai đoạn II (2016-2020)

Thực hiện Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua và Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Tỉnh ủy Ninh Bình ban hành Quyết định số 140/QĐ-TU ngày 1/3/2017 về phân công các cơ quan, đơn vị phụ trách và các doanh nghiệp kết nghĩa với các xã có tính chất đặc thù.

- HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 về phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao với hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến; Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 về phê duyệt Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 30/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 quy định một số chính sách đặc thù áp dụng cho huyện Yên Khánh và huyện Kim Sơn...

- UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 30/11/2016 về xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 quy định Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ban hành Bộ tiêu chí "xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu" tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2019-2020 thay thế Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 29/9/2017; Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 23/8/2018 ban hành Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 4/6/2019 ban hành Bộ tiêu chí thôn, bản, xóm đạt chuẩn nông thôn mới thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực vùng núi, vùng bãi ngang ven biển tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2019-2020...

Đặc biệt, ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05/9/2016 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 20/10/2016 về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Công tác tuyên truyền Phong trào thi đua

- Công tác tuyên truyền về Phong trào thi đua được các cấp, các ngành quan tâm chú trọng, thường xuyên đổi mới về phương pháp, cách thức thực hiện nhằm tạo chuyển biến về nhận thức và hành động cho cán bộ và nhân dân, phản ánh kịp thời tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hàng nghìn bản tin, phóng sự; duy trì và phát triển các chuyên trang, chuyên mục về xây dựng nông thôn mới như: các Chuyên mục “Xây dựng nông thôn mới”

2 chuyên mục/tháng, 15 phút/chuyên mục; “Bạn nhà nông” 2 chuyên mục/tháng, 15 phút/chuyên mục; “Chuyện đồng áng” 8 mục/tháng, 3-5 phút/mục; “Nông thôn ngày mới” và nhiều chương trình thời sự, chuyên mục phát trên sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Bình; chuyên mục “Nông nghiệp - Nông thôn” trên Báo Ninh Bình. Trong đó, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Bình đã tuyên truyền thực hiện trên 1.728 chuyên mục, 5.750 bản tin, bài, phóng sự truyền hình về XDNTM, 10 chương trình truyền hình trực tiếp, 10 chương trình tọa đàm phát triển bền vững; Báo Ninh Bình đã đăng 946 bài, 435 tin, 966 ảnh về xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra còn phối hợp với các Đài truyền hình trung ương VTV1, VTV2 và VTV16 đã tăng thời lượng phát sóng chương trình thời sự về xây dựng NTM Ninh Bình với chuyên đề: Đảng trong cuộc sống hôm nay (*xây dựng nông thôn mới Ninh Bình ý Đảng - lòng dân*); miền quê đáng sống (*Khánh Thành- Yên Khánh, Yên Từ - Yên Mô*)... Đăng hàng trăm bài báo trên các báo, tạp chí của trung ương và các ngành....

- Các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể các cấp thường xuyên đã in ấn, phát hành hàng nghìn bộ tài liệu, ấn phẩm...; đã dựng hơn 25.600 pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền; tổ chức hàng trăm hội nghị, hội thảo, hội thi tuyên truyền trực tiếp và lồng ghép về xây dựng NTM, thăm quan học tập và trao đổi kinh nghiệm về các mô hình xây dựng nông thôn mới hiệu quả. Một số nội dung tuyên truyền nổi bật: Ban Dân vận Tỉnh ủy triển khai phong trào dân vận khéo, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đã phối hợp với Công an tỉnh tổ chức Hội diễn nghệ thuật quần chúng tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với xây dựng NTM; phối hợp với Sở Văn hóa và thể thao tổ chức hội thi văn hóa, thể thao các xã nông thôn mới...

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả hưởng ứng, thực hiện Phong trào thi đua

1.1. Về công tác tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua

Hưởng ứng Phong trào thi đua các cấp, các ngành của tỉnh Ninh Bình đã đồng loạt ban hành kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua của từng giai đoạn và tổ chức phát động Phong trào thi đua sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở nội dung của từng tiêu chí và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã cụ thể hóa Phong trào thi đua bằng những chương trình, kế hoạch, việc làm phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động, như: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và nay là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới toàn diện, cụ thể; Hội Nông dân tỉnh với phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng”; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã triển khai nhiều mô hình như: “Tổ phụ nữ tự quản đường giao thông nông thôn”, “Trồng hoa thay cỏ dại”...; Hội Cựu chiến binh tỉnh với phong

trào “Cựu chiến binh thi đua làm kinh tế giỏi”; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh với các phong trào: “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc”, xây dựng công trình “Thắp sáng đường quê” và “Tuổi trẻ Ninh Bình chung tay xây dựng nông thôn mới”....

- Công an tỉnh tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”; Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đưa khoa học về nông thôn”; Sở Giao thông vận tải đẩy mạnh phong trào “Xây dựng giao thông nông thôn”; Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức phong trào thi đua “Ngành Thông tin và Truyền thông chung sức xây dựng nông thôn mới”; Ngân hàng Nhà nước với phong trào “Ngành ngân hàng chung sức xây dựng nông thôn mới”; Sở Nội vụ tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã....

- Nhân dân đã tích cực trong việc góp công, góp của, hiến đất để xây dựng các công trình nông thôn mới (*đường giao thông nông thôn, Nhà văn hoá thôn...*), nhiều gia đình đã tự nguyện hiến đất, chặt cây, phá cổng, dỡ tường rào... Trong 9 năm qua, các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm và nhân dân đã ủng hộ, đóng góp số tiền là 670 tỷ đồng, nhân dân đã góp trên 450.000 ngày công, hiến trên 1.185 ha đất và phá dỡ, di chuyển hàng ngàn công trình khác để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng nông thôn từng bước đồng bộ, hiện đại. Điển hình trong việc hiến đất, hiến tài sản là các gia đình: Gia đình ông Nguyễn Văn Tiểu, xã Gia Xuân, huyện Gia Viễn đã hỗ trợ cho xã Gia Xuân xây dựng NTM với tổng giá trị hỗ trợ là 11 tỷ đồng; Gia đình ông Trần Văn Phố, xóm Mai Sơn 2, xã Gia Lạc, huyện Gia Viễn đã hỗ trợ cho xã Gia Lạc xây dựng NTM với tổng giá trị hỗ trợ là 8,6 tỷ đồng; Gia đình ông Đinh Khắc Sính, xóm 4 xã Mai Sơn, huyện Yên Mô với tổng diện tích là 201m² đất (*trong đó hiến 83 m² đất thổ cư và 118 m² đất nông nghiệp*), với tổng giá trị là 90 triệu đồng; gia đình bà Trần Thị Xê, xã Văn Hải, huyện Kim Sơn đã hiến 350m² đất, với tổng giá trị là 105 triệu đồng; giáo họ Dũng Thủy, xã Xuân Thiện, huyện Kim Sơn tình nguyện tháo dỡ căn nhà 40m² và 25m tường rào để hiến 75m² đất, với tổng giá trị là 105 triệu đồng 250 triệu đồng....

- Các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh cũng đã nhiệt tình tham gia, đóng góp tích cực giúp các địa phương xây dựng nông thôn mới, tiêu biểu như: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Thành Thắng Group, huyện Gia Viễn đã hỗ trợ cho xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn xây dựng NTM với tổng giá trị hỗ trợ là 42 tỷ đồng; doanh nghiệp tư nhân Trường Lộc, huyện Hoa Lư đã hỗ trợ xây Chợ Trường Yên với tổng giá trị hỗ trợ là 13,1 tỷ đồng; Doanh nghiệp tư nhân Mạnh Hùng, huyện Kim Sơn đã hỗ trợ xây dựng đường giao thông nông thôn xã Ân Hoà, huyện Kim, Sơn với tổng giá trị hỗ trợ là 7 tỷ đồng....

1.2. Kết quả thực hiện các nội dung chính của Phong trào thi đua

a) Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới

- Giai đoạn 2011-2015, toàn tỉnh đã huy động được 16.931 tỷ đồng, từ các nguồn: Ngân sách Nhà nước là 5.941 tỷ đồng (*ngân sách trực tiếp là 2.116 tỷ đồng; Trung ương là 127 tỷ đồng, tỉnh là 435 tỷ đồng, huyện 735 tỷ đồng, xã 818*

tỷ đồng; vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác là 3.824 tỷ đồng); vốn tín dụng 3.418 tỷ đồng; vốn hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp 1.128 tỷ đồng; vốn huy động từ nhân dân tự đầu tư và đóng góp là 6.445 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2016 đến 30/6/2019, toàn tỉnh đã huy động được 15.706 tỷ đồng, từ các nguồn: Ngân sách Nhà nước là 3.019 tỷ đồng (gồm ngân sách trực tiếp là 2.274 tỷ đồng; Trung ương là 396 tỷ đồng, tỉnh là 369 tỷ đồng, huyện 545 tỷ đồng, xã 965 tỷ đồng; vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác là 745 tỷ đồng); vốn tín dụng 8.835 tỷ đồng; vốn hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp 480 tỷ đồng; vốn huy động từ nhân dân tự đầu tư và đóng góp là 3.373 tỷ đồng.

Lũy kế đến hết năm 2019, ước toàn tỉnh huy động được 34.466 tỷ đồng. Trong đó: Ngân sách Nhà nước là 9.655 tỷ đồng, chiếm 28% (gồm ngân sách trực tiếp là 4.962 tỷ đồng; Trung ương là 523 tỷ đồng, tỉnh là 909 tỷ đồng, huyện 1.393 tỷ đồng, xã 2.243 tỷ đồng; vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác là 4.692 tỷ đồng); vốn tín dụng 12.800 tỷ đồng, chiếm 37%; Vốn hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp là 2.146 tỷ đồng, chiếm 6%; vốn huy động từ nhân dân tự đầu tư và đóng góp là 9.865 tỷ đồng, chiếm 29%.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu của Phong trào thi đua

- Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới, tính đến ngày 30/9/2019:

+ Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới toàn tỉnh: **91 xã**, bằng 86% (mục tiêu đến năm 2020 là 106 xã). Tăng 51 xã so với năm 2015.

+ Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: **03 đơn vị** (huyện Hoa Lư, huyện Yên Khánh đạt chuẩn nông thôn mới; thành phố Tam Điệp hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới) đạt 150% so với kế hoạch đến năm 2020.

+ Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã: 17,9 tiêu chí, tăng 5,2 tiêu chí/xã so với năm 2015, tăng 13,1 tiêu chí so với năm 2011.

+ Không còn xã đạt chuẩn dưới 10 tiêu chí.

- Kết quả thực hiện một số tiêu chí, nội dung nâng cao:

+ Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu:

UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí hướng tới xây dựng xã kiểu mẫu, trong đó mỗi huyện, thành phố lựa chọn ít nhất 01 xã để đăng ký xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (Toàn tỉnh có 08 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu gồm: Xã Gia Vân huyện Gia Viễn, xã Ninh Giang huyện Hoa Lư, xã Đồng Hướng huyện Kim Sơn, xã Đồng Phong huyện Nho Quan, xã Khánh thành và xã Khánh Thiện huyện Yên Khánh, xã Yên Từ huyện Yên Mô và xã Quang Sơn thành phố Tam Điệp). Dự kiến cuối năm 2019, 03 xã đầu tiên của tỉnh sẽ được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới là các xã: Gia Vân huyện Gia Viễn, xã Khánh Thiện huyện Yên Khánh và xã Yên Từ huyện Yên Mô.

+ Xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Đến nay, có 96 thôn đăng ký xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Xây dựng thôn, xóm, bản đạt chuẩn nông thôn mới thuộc các xã đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển: Thực hiện Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 04/6/2019 UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND về việc ban hành Bộ tiêu chí thôn, bản, xóm đạt chuẩn nông thôn mới thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực vùng núi, vùng bãi ngang ven biển tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2019-2020 làm cơ sở để các xã đặc biệt khó khăn xây dựng nông thôn mới từ cấp thôn, xóm, bản trước và từng bước xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới cho phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, UBND tỉnh đã có hỗ trợ kinh phí và Văn phòng điều phối tỉnh đã có hướng dẫn thực hiện.

c) Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

- Quy hoạch nông thôn mới

Trong những năm qua, toàn tỉnh triển khai lập đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã, triển khai rà soát điều chỉnh quy hoạch, quy hoạch phát triển sản xuất, tổ chức công bố quy hoạch và cắm mốc chỉ giới quy hoạch theo quy định. Đến nay, 100% số xã hoàn thành lập và công bố quy hoạch xây dựng nông thôn mới và quy hoạch phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tỉnh Ninh Bình được Ban chỉ đạo Trung ương đánh giá là địa phương đi đầu trong triển khai lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Các xã đăng ký xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu điều chỉnh đề án xây dựng phù hợp với quy định, đáp ứng được yêu cầu xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

Trong 9 năm qua cùng với sự hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước, ủng hộ của các doanh nghiệp, sự tham gia và đóng góp của nhân dân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng nông thôn từng bước đồng bộ, hiện đại:

+ Giao thông nông thôn: Xác định giao thông là khâu đột phá, ngay từ khi triển khai thực hiện Phong trào thi đua, tỉnh đã chủ trương thực hiện chính sách nhà nước hỗ trợ xi măng, nhân dân đóng góp vật liệu, công lao động, hiến đất giải phóng mặt bằng để làm đường giao thông nông thôn. Trong 9 năm đã làm mới, nâng cấp được 4.216 km đường giao thông nông thôn. Trong đó tỉnh đã hỗ trợ 207.504 tấn xi măng, làm được 13.044 tuyến đường giao thông nông thôn với tổng chiều dài 1.558 km (*số liệu tính đến ngày 30/8/2019*). Nhiều tuyến đường giao thông nông thôn đã được đầu tư xây dựng vỉa hè, rãnh thoát nước, đèn chiếu sáng, trồng cây xanh, trồng hoa, gắn biển báo giao thông, đặt tên đường ở xã Khánh Thiện, huyện Yên Khánh,... tạo cảnh quan sáng, xanh, sạch, đẹp. Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương đến nay toàn tỉnh đã có 95/118 (*chiếm 80,5%*), xã đạt chuẩn tiêu chí Giao thông, tăng 48 xã so với năm 2015.

+ Thủy lợi: Hệ thống công trình thủy lợi được quan tâm đầu tư, thường xuyên tu bổ, nâng cấp. Trong thời gian qua toàn tỉnh đã kiên cố hóa được trên 500 km kênh mương; xây mới, nâng cấp hàng trăm trạm bơm tưới, tiêu phục vụ sản xuất và dân sinh. Theo kết quả tự đánh giá của địa phương đến nay toàn tỉnh đã có 115/118 xã (*chiếm 97,5%*), đạt chuẩn tiêu chí Thủy lợi, tăng 63 xã so với năm 2015.

+ Điện nông thôn: Hệ thống điện nông thôn đã được bàn giao cho ngành Điện lực quản lý, thường xuyên được đầu tư, nâng cấp nâng cao chất lượng phục vụ. Đến nay, 100% xã sử dụng lưới điện quốc gia, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương đến nay toàn tỉnh đã có 118/118 xã đạt chuẩn tiêu chí Điện, tăng 11 xã so với năm 2015.

+ Trường học: Trong 9 năm qua, toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng mới thêm 76 đơn nguyên và nâng cấp 109 trường mầm non; xây mới 47 đơn nguyên và nâng cấp 123 trường tiểu học; xây mới 41 đơn nguyên và nâng cấp 157 trường THCS. Tốc độ đạt chuẩn quốc gia tăng nhanh, đến nay toàn tỉnh đã có 436/476 trường (*chiếm 91,6%*) đạt chuẩn quốc gia (*trong đó có 13/26 trường THPT*); có 105/118 xã (*đạt 89%*) có cả 03 trường (*mầm non, tiểu học, trung học cơ sở*) đạt chuẩn quốc gia. Ninh Bình được Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá là một trong những tỉnh, thành phố tiêu biểu xếp thứ 3 của cả nước về công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương đến nay toàn tỉnh có 105/118 xã (*chiếm 89%*), đạt chuẩn tiêu chí Trường học, tăng 35 xã so với năm 2015.

+ Cơ sở vật chất Văn hóa: Bằng nhiều nguồn vốn từ ngân sách và xã hội hóa những năm qua đã đầu tư xây mới 94 nhà, nâng cấp 41 Nhà Văn hóa xã; xây mới 65, nâng cấp 61 công trình thể thao, sân vận động xã; xây mới 602, nâng cấp 566 nhà văn hóa - khu thể thao thôn. Đến nay, toàn tỉnh có 113/118 xã (*chiếm 95,8%*), 1.239/1.325 thôn (*chiếm 93,5%*) có nhà văn hóa, khu thể thao. Hầu hết các nhà văn hóa, trung tâm thể thao được đầu tư đầy đủ các thiết chế, đặc biệt là nhà văn hóa, các khu thể thao thôn được đầu tư thiết bị tập luyện thể dục, thể thao đa dạng cho cả người già và trẻ em và thực sự là nơi sinh hoạt tập trung của nhân dân. Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương toàn tỉnh có 98/118 xã đạt chuẩn tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa, tăng 48 xã so với năm 2015.

+ Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Trong 9 năm toàn tỉnh đã đầu tư xây nâng cấp 30 chợ nông thôn (*trong đó có 5 chợ nông thôn thông qua nguồn đầu tư từ nguồn xã hội hóa*). Bên cạnh đó hệ thống các cửa hàng tiện ích dịch vụ tổng hợp hiện nay đang phát triển rộng rãi ở các xã góp phần đáp ứng nhu cầu giao thương, buôn bán, trao đổi hàng hóa, phục vụ nhân dân. Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương đến nay toàn tỉnh có 109/118 xã đạt chuẩn tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, tăng 42 xã so với năm 2015.

+ Hệ thống thông tin, truyền thông: Hạ tầng thông tin truyền thông phát triển mạnh mẽ, hệ thống đài truyền thanh các xã được quan tâm đầu tư nâng cấp thường, hệ thống thông tin liên lạc đặc biệt là internet đã bao phủ rộng khắp địa bàn nông thôn. Dịch vụ bưu chính, viễn thông, internet đã được phổ cập đến tận thôn xóm và từng hộ gia đình nông thôn. Đến nay, theo kết quả tự rà soát, đánh giá của các địa phương có 118/118 xã đạt chuẩn tiêu chí Thông tin và truyền thông.

+ Nhà ở dân cư: Cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước thông qua đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát, các chương trình an sinh xã hội hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hàng nghìn hộ từ các nguồn xã hội hóa khác và do kinh tế phát triển, thu nhập người dân tăng có tích lũy nên nhân dân đã đầu tư xây dựng, nâng cấp nhà ở đạt chuẩn theo quy định. Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn theo quy định 03 cứng (*nền cứng, tường cứng, mái*

cứng) có công trình phụ đạt trên 95%, không còn nhà tạm, nhà dột nát. Đến nay theo kết quả rà soát, tự đánh giá của các địa phương có 118/118 xã đạt chuẩn tiêu chí Nhà ở dân cư.

+ Cơ sở y tế: Trong những năm qua đã đầu tư xây mới 60 và nâng cấp 66 trạm y tế xã. Cơ sở vật chất y tế được quan tâm đầu tư góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh cho nhân dân ngay tại cơ sở, giảm tải áp lực cho hệ thống y tế tuyến trên. Đến nay đã có 115/118 (*chiếm 97,5%*), xã có Trạm y tế xã có đủ điều kiện khám chữa bệnh BHYT; 114/118 (*chiếm 96,6%*), xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2020.

- Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân

+ Tỉnh xác định lấy việc dồn điền đổi thửa (DDĐT) tích tụ ruộng đất là khâu đột phá trong phát triển kinh tế nông nghiệp. Đến nay, toàn tỉnh có huyện Yên Mô, Yên Khánh và thành phố Tam Điệp đã hoàn thành công tác DDĐT; có 99/110 xã đã hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa với diện tích thực hiện 38.461 ha, bình quân 2,02 thửa/hộ giảm so với năm 2012 là 2,5 thửa/hộ (*có 08 xã không thực hiện DDĐT do đất ít và gọn*). Các xã đã gắn DDĐT với quy hoạch và chỉnh trang đồng ruộng, tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn tạo ra cánh đồng mẫu lớn để thực hiện cơ giới hóa. Sau dồn điền đổi thửa toàn tỉnh đã tích tụ trên 300 ha đất canh tác cho các doanh nghiệp thuê của các hộ nông dân để tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế cao và HTX thuê tổ chức sản xuất của các hộ không có nhu cầu sản xuất.

+ Tỉnh xác định phát triển sản xuất nâng cao thu nhập người dân là cốt lõi trong xây dựng NTM. Do vậy được đặc biệt quan tâm chú trọng, đã triển khai các chính sách hỗ trợ sản xuất, xây dựng và nhân rộng các mô hình có giá trị kinh tế cao, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị gắn sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm. Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến, bền vững góp phần nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp lên 120 triệu đồng/ha/năm (*năm 2018*), giảm rủi ro, tổn thất trong sản xuất nông nghiệp.

Trong 10 năm qua toàn tỉnh đã triển khai hỗ trợ trên 643 mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp (*trong đó có 190 mô hình thực hiện theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND*). Đến năm 2018 toàn tỉnh đã chuyển đổi hơn 5.000 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng rau, củ quả, cây làm thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trang trại tổng hợp, trồng cây ăn quả, cây dược liệu, hoa, cây cảnh..., mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn 5 lần so với sản xuất lúa, một số mô hình tiêu biểu: Phương thức sản xuất theo chuỗi giá trị (*chuỗi sản xuất và tiêu thụ rau củ của Công ty Việt Xanh, chuỗi sản xuất tiêu thụ con nuôi đặc sản của Đông Sơn; chuỗi sản xuất và tiêu thụ rau quả an toàn, thủy sản của huyện Yên Khánh, Gia Viễn, Yên Mô, Tam Điệp,...*); Mô hình chuyển đổi đất 2 lúa, đất lúa màu, màu, màu đôi kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn; Mô hình nuôi gà lấy trứng (*Tam Điệp*); Mô hình nuôi tôm thâm canh; Mô hình tái cơ cấu nông nghiệp cấp xã tại xã Khánh Thành huyện Yên Khánh và xã Yên Thái huyện Yên Mô.

+ Sản xuất CN-TTCN, dịch vụ, thương mại: Tiếp tục khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, tích tụ đất đai. Đề thu hút doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích hỗ trợ lãi suất tiền vay, đào tạo nghề, liên kết tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ... để các hộ dân mở thêm các cơ sở sản xuất ngành nghề khu vực nông thôn, phát triển dịch vụ ở các xã có khu, điểm du lịch như Chùa Bái Đính, Tràng An, Tam cốc Bích Động, đền thờ vua Đinh - vua Lê, khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, nhà thờ đá Phát Diệm; Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng NTM.

+ Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Thực hiện Quyết định 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020, UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 phê duyệt Đề án Mỗi vùng có một sản phẩm đặc trưng, chất lượng, an toàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2018-2020 (OCOP Ninh Bình). Đề án xác định 33 sản phẩm đặc trưng thế mạnh thuộc 6 nhóm sản phẩm chủ đạo của tỉnh Ninh Bình để đưa vào kế hoạch xây dựng sản phẩm OCOP tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2018-2020. Chương trình OCOP được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao giá trị sản xuất, tạo việc làm cho người dân, từ đó tăng thu nhập cho người dân nông thôn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững .

+ Đổi mới Tổ chức sản xuất: trong những năm qua, toàn tỉnh đã thành lập mới 93 HTX, 01 liên hiệp HTX, 128 tổ hợp tác trong đó có 85% HTX và 65% tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Thực hiện chuyên đổi HTX theo Luật Hợp tác xã năm 2012, đến nay toàn bộ 285/285 (100%) HTX nông nghiệp (trong đó có 220 HTX dịch vụ nông nghiệp và 65 HTX ngành hàng) đã chuyển đổi theo Luật. Trong năm 2019 tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả. Thực hiện Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020, trong 2 năm 2018 - 2019, UBND tỉnh đã hỗ trợ kinh phí xây dựng, mua sắm 29 hạng mục: xây dựng trụ sở HTX, cửa hàng vật tư nông nghiệp, lắp đặt lò xấy, xây dựng kho lạnh bảo quản nông sản, mua máy bơm vô ống..., 10 năm qua các loại hình kinh tế tập thể, số lượng trang trại, gia trại sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng, hết năm 2018 toàn tỉnh có 986 trang trại và gia trại (trong đó có 334 trang trại), đã có 175 trang trại được cấp giấy chứng nhận kinh tế tập thể.

Đến hết năm 2018 thu nhập bình quân đầu người toàn tỉnh ước đạt 40,33 triệu đồng/người/năm, riêng khu vực nông thôn tỉnh Ninh Bình đạt 36,54 triệu đồng/người/năm. Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương đến nay toàn tỉnh có 95/118 xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về Thu nhập, tăng 43 xã so với năm 2015; 118/118 xã đạt chuẩn tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất, tăng 3 xã so với năm 2015.

- Phong trào giảm nghèo và an sinh xã hội

Bên cạnh các nguồn vốn đầu tư từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng NTM, hàng năm tỉnh và các địa phương đều ưu tiên phân bổ kinh phí, hỗ trợ các chương trình, đào tạo nghề nông thôn, dự án

cho các xã đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển, giúp các xã phát triển kinh tế xã hội giảm nghèo, giảm chênh lệch với các xã còn lại trong tỉnh. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã tích cực huy động nguồn lực của Trung ương và địa phương triển khai tốt các chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác. Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đã góp phần giúp trên 10.000 hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút, tạo việc làm cho trên 17.000 lao động; giúp gần 3.000 lượt HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng gần 1.000 ngôi nhà cho hộ nghèo. Sở Lao động Thương binh và Xã hội thường xuyên tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với các hộ nghèo về các chính sách trợ giúp xã hội hiện hành đối với người nghèo, qua đó giúp cho người nghèo tiếp cận với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Hàng năm, UBND tỉnh đều bố trí kinh phí dành cho công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức hàng trăm lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn; hỗ trợ nâng cấp, cung cấp trang thiết bị cho một số cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh; kết quả sau đào tạo có trên 70% lao động có việc làm và nâng cao kỹ năng người lao động. Đến nay, theo kết quả đánh giá của các địa phương toàn tỉnh có 97/118 xã (*chiếm 82,2%*) đạt chuẩn tiêu chí số 11 về Hộ nghèo, tăng 45 xã so với năm 2015; 113/118 xã (*chiếm 95,8%*) đạt chuẩn tiêu chí số 12 về Lao động có việc làm, tăng 35 xã so với năm 2015.

- Phát triển giáo dục ở nông thôn

Cùng với việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học, chất lượng dạy và học cũng được quan tâm đổi mới và nâng cao chất lượng, công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đạt được nhiều kết quả quan trọng: Ninh Bình đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 05 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2. Được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2. Đến nay theo kết quả tự đánh giá của các địa phương toàn tỉnh đã có 116/118 xã (*chiếm 98,3%*) đạt chuẩn tiêu chí số 14 về Giáo dục và đào tạo, tăng 16 xã so với năm 2015.

- Phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố, đầu tư xây dựng mới hệ thống trạm y tế xã; tăng cường tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; Đội ngũ cán bộ y tế được quan tâm đào tạo nâng cao năng lực, trình độ, đạo đức nghề nghiệp góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Đến nay, theo kết quả tự đánh giá của các địa phương toàn tỉnh có 113/118 xã (*chiếm 95,7%*) đạt chuẩn tiêu chí số 15 về Y tế, tăng 21 xã so với năm 2015.

- Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn

Thời gian qua, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh ban hành 02 Nghị quyết số 04 và số 05-NQ/BCSD về việc nâng cao chất lượng xây dựng, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh ở cơ sở. Trên cơ sở đó Sở Văn hóa- Thể thao đã chủ động phối hợp với các ngành, các địa phương đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, gắn với các

cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh", xây dựng "làng văn hóa", "gia đình văn hóa. Đến nay, toàn tỉnh có 193.702/223.811 (86,55%) hộ gia đình nông thôn đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa"; 1.201/1.325 (90,64%) thôn (làng, bản) đạt danh hiệu "Làng văn hóa". Theo kết quả tự đánh giá của các địa phương toàn tỉnh có 112/118 xã (chiếm 95%) đạt chuẩn tiêu chí số 16 về Văn hóa, tăng 22 xã so với năm 2015."

- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề

Các địa phương thường xuyên phát động phong trào vệ sinh môi trường khu dân cư, đường làng, ngõ xóm, xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường trong khu dân cư, ứng dụng khoa học công nghệ, phân loại thu gom, xử lý rác thải nước thải sinh hoạt từ các hộ gia đình, các khu, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề, cơ sở y tế,...

Toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng 6 lò đốt rác thải quy mô cấp xã và 504 bãi xử lý rác thải tại chỗ, 205 bãi tập kết rác thải trung chuyển đi xử lý tập trung tại nhà máy xử lý rác Tam Điệp, xây mới và nâng cấp 201 nghĩa trang nông thôn đạt chuẩn theo quy định..., thông qua nguồn vốn từ chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã góp phần xây dựng trên 20.000 công trình hợp vệ sinh và công trình nước sạch... Chính quyền các địa phương thường xuyên phối hợp tổ chức kiểm tra, kiểm soát, chấn chỉnh công tác bảo vệ môi trường đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn các huyện, thành phố... Quản lý tốt công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, thực hiện ký cam kết sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm.

Kết quả tự đánh giá của các địa phương toàn tỉnh có 103/118 (chiếm 87,3%) xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm, tăng 49 xã so với năm 2015.

- Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng NTM; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân

Tỉnh ủy Ninh Bình trong thời gian qua đã chỉ đạo các tổ chức đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng NTM, phát huy tốt vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng, tập hợp, huy động sức dân xây dựng NTM. Các chi bộ, đảng bộ khu vực nông thôn luôn coi trọng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên.

Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã quan tâm tuyên truyền hội viên; tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia xây dựng NTM như hiến đất, hiến công, hiến của, hiến kế thực hiện dồn điền đổi thửa, làm đường GTNT, xây dựng nhà văn hóa thôn, cải tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn... Tập trung nguồn lực xây dựng các mô hình Dân vận khéo tham gia thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh". Gần dân, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân để kịp thời phản

ánh và phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở, những vấn đề nhân dân quan tâm trong quá trình thực hiện Chương trình, tham gia giám sát thực hiện Chương trình.

Đối với chính quyền cơ sở, trong những năm qua có hàng nghìn lượt cán bộ, công chức xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, như nghiệp vụ tôn giáo, đại biểu HĐND xã, nghiệp vụ IOS hành chính công, nghiệp vụ quân sự, lĩnh vực kinh tế tập thể,... Thông qua đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ công chức cấp xã được nâng lên giúp nâng cao năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế xã hội và phục vụ nhân dân tốt hơn. Đồng thời chính sách thu hút nhân tài của tỉnh đối với người có trình độ cao về làm công chức cấp xã đã giúp nâng cao chất lượng, vai trò của các tổ chức Đảng và hệ thống chính quyền cơ sở.

Kết quả tự đánh giá của địa phương đã có 115/118 xã đạt chuẩn tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, tăng 7 xã so với năm 2015.

- Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

+ Đối với công tác quốc phòng: Với phong trào “Quân đội chung sức xây dựng NTM” Trong những năm qua, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh, kết hợp kinh tế với quốc phòng, hành quân dã ngoại giúp dân phát triển kinh tế... tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ sỹ quan, cán bộ phụ trách công tác dân vận, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng. Ngoài ra lực lượng vũ trang tỉnh thường xuyên duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, phối hợp nắm chắc tình hình kịp thời tham mưu giải quyết góp phần giữ gìn ANCT-TTATXH ở địa phương và tích cực tham gia thực hiện Chương trình.

+ Thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, đấu tranh phòng chống tội phạm”, hàng năm Giám đốc Công an tỉnh giao nhiệm vụ cho các phòng chuyên môn phụ trách các xã đăng ký đạt chuẩn NTM; tổ chức hội nghị ký kết Kế hoạch phối hợp giữa Công an tỉnh với công an huyện, UBND xã, mời doanh nghiệp tham gia hỗ trợ cho xã (*đền pin, dùi cui, mũ bảo hiểm, giống cây trồng, máy vi tính...*), Công an tỉnh tham mưu Tỉnh ủy ban hành Thông tri số 23 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 36/KH-UBND của UBND tỉnh về xây dựng "Tổ dân phố, thôn, xóm an toàn"; triển khai các mô hình về đảm bảo ANTT đã phối hợp với Công an các huyện, thành phố khảo sát, rà soát các xã, thị trấn trọng điểm phức tạp về ANTT và đưa ra khỏi diện địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT ... xã, thị trấn, cử hàng trăm lượt cán bộ tăng cường xuống cơ sở để thu thập tài liệu, xây dựng các tin, bài tuyên truyền phổ biến gương người tốt, việc tốt và các mô hình điển hình tiên tiến trong công tác đảm bảo ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. Kết quả tự đánh giá của các địa phương toàn tỉnh đã có 118/118 xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh, tăng 3 xã so với năm 2015.

d) Kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới

- Quy hoạch: Đến nay toàn tỉnh đã có 02/6 huyện (*huyện Hoa Lư, huyện Yên Khánh*) đạt chuẩn tiêu chí Quy hoạch tăng 2 huyện so với năm 2015. Năm 2019 huyện Gia Viễn đang triển khai lập quy hoạch vùng huyện, dự kiến hoàn thành cuối năm 2019. Huyện Yên Mô đã đề xuất chủ trương lập quy hoạch vùng huyện thực hiện tiêu chí huyện Nông thôn mới. Đến hết năm 2019 sẽ có 03/6 huyện đạt chuẩn tiêu chí Quy hoạch huyện.

- Giao thông: Đến nay toàn tỉnh đã có 02/6 huyện (*huyện Hoa Lư, huyện Yên Khánh*) đạt chuẩn tiêu chí Giao thông tăng 02 huyện so với năm 2015. Năm 2019, UBND tỉnh đang tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư, và đơn vị thi công hoàn thiện các tuyến đường tỉnh lộ và đường huyện trên địa bàn huyện Gia Viễn dự kiến huyện Gia Viễn sẽ đạt chuẩn tiêu chí Giao thông vào cuối năm 2019. Như vậy đến hết năm 2019 toàn tỉnh có 03/6 huyện đạt chuẩn tiêu chí Giao thông.

- Thủy lợi: Hệ thống thủy lợi cấp huyện được đầu tư xây dựng đồng bộ với hệ thống thủy lợi cấp xã đảm bảo hiệu quả tưới, tiêu chủ động và phòng chống thiên tai thực hiện 4 tại chỗ. Đến nay toàn tỉnh đã có 3/6 huyện (*Hoa Lư, Yên Khánh, Gia Viễn*) đạt chuẩn tiêu chí Thủy lợi tăng 3 huyện so với năm 2015.

- Điện: Hệ thống điện được ngành điện quan tâm đầu tư làm mới, nâng cấp đồng bộ theo quy hoạch, đảm bảo cung cấp điện thường xuyên, an toàn trên địa bàn từ huyện, đến xã. Đến nay toàn tỉnh đã có 4/6 huyện (*Hoa Lư, Yên Khánh, Gia Viễn, Yên Mô*) đạt chuẩn tiêu chí Điện tăng 4 huyện so với năm 2015.

- Y tế, Văn hóa, Giáo dục

+ Y tế: Trên địa bàn tỉnh có 2/2 bệnh viện tuyến huyện (*Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn và huyện Nho Quan*) được công nhận đạt tiêu chuẩn bệnh viện hạng 2, còn lại là các Trung tâm y tế cấp huyện. Trong 9 năm qua hệ thống Bệnh viện cấp huyện và các Trung tâm y tế huyện thường xuyên được nâng cấp, đầu tư các trang thiết bị khám chữa bệnh; Đến nay có 6/6 huyện đạt chuẩn nội dung Y tế trong tiêu chí Y tế - Văn hóa - Giáo dục.

+ Văn hóa: Đến nay toàn tỉnh có 2/6 huyện (*Hoa Lư, Yên Khánh*) có Trung tâm văn hóa huyện đạt chuẩn. Trung tâm văn hóa huyện Gia Viễn và huyện Yên Mô đang được đầu tư xây dựng mới, dự kiến trong năm 2019 Trung tâm văn hóa huyện Gia Viễn sẽ hoàn thành, Trung tâm văn hóa huyện Yên Mô sẽ hoàn thành trong năm 2020.

+ Giáo dục: Toàn tỉnh có 13/26 (50%) trường THPT đạt chuẩn quốc gia trong đó có 02 huyện (*Hoa Lư, Yên Khánh*) có tỷ lệ trường THPT đạt trên 60%. Năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo cùng với huyện Gia Viễn đang tập trung đầu tư để trường THPT Gia Viễn A đạt chuẩn quốc gia trong năm 2019 sẽ hoàn thành khi đó huyện Gia Viễn sẽ có 2/3 (67%) số trường THPT đạt chuẩn quốc gia. Như vậy dự kiến hết năm 2019 sẽ có 3/6 huyện đạt chuẩn nội dung Giáo dục thuộc tiêu chí Y tế - Văn Hóa - Giáo dục.

- Sản xuất: Phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi tăng giá trị thu nhập /ha canh tác luôn được tỉnh quan tâm

chỉ đạo. Thực hiện chủ trương của tỉnh, đặc biệt là từ năm 2016, Tỉnh ủy có Nghị quyết số 05-NQ/TU về phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến bền vững cùng với sự hỗ trợ một phần của ngân sách nhà nước và sự tham gia của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh đã từng bước hình thành nhiều vùng hàng hóa tập trung quy mô lớn. Phát huy lợi thế vùng miền các mô hình dịch vụ, thương mại, du lịch nông thôn gắn xây dựng NTM đã xuất hiện ngày càng mở rộng: điển hình như mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm làng nghề Đá mỹ nghệ tại xã Ninh Vân, thôn ren ở xã Ninh Hải (*huyện Hoa Lu*); phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn (*huyện Hoa Lu, Gia Viễn, Yên Mô*)...Đến nay toàn tỉnh đã có 3/6 huyện (*Hoa Lu, Yên Khánh, Gia Viễn*) đạt chuẩn tiêu chí Sản xuất tăng 3 huyện so với năm 2015.

- Môi trường: 100% huyện đã thành lập và đưa vào hoạt động hiệu quả Trung tâm vệ sinh môi trường huyện. Chất thải rắn trong các khu, cụm công nghiệp tất cả các đơn vị sản xuất kinh doanh được ký hợp đồng thu gom và xử lý với các đơn vị dịch vụ môi trường để thu gom, vận chuyển. Chất thải rắn công nghiệp của 183 cơ sở nằm ngoài khu, cụm công nghiệp chủ yếu là chất thải vật liệu xây dựng, phần lớn được sử dụng để san lấp mặt bằng, chất thải công nghiệp thông thường còn lại được các đơn vị thu gom, hợp đồng với các đơn vị để xử lý theo quy định. Phần lớn được vận chuyển đưa về xử lý tập trung tại nhà máy xử lý rác thải ở thành phố Tam Điệp. Chất thải rắn y tế tại các bệnh viện, trung tâm y tế và các trạm y tế các xã trên địa bàn nông thôn được các cơ sở y tế thu gom, ký hợp đồng với Trung tâm vệ sinh môi trường huyện hoặc Công ty môi trường đô thị huyện vận chuyển, thu gom, chuyển giao cho đơn vị có nhu cầu; chất thải nguy hại được thu gom, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý.

Sở Nông nghiệp & Phats triển nông thôn đã phối hợp các huyện hỗ trợ đầu tư bề dưng vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật đặt tại cánh đồng để nông dân thu gom tập kết và vận chuyển đi xử lý theo quy định. Chất thải rắn và phụ phẩm nông nghiệp được tận dụng và xử lý phù hợp không ảnh hưởng đến môi trường.

Đến nay toàn tỉnh đã có 2/6 huyện (*Hoa Lu, Yên Khánh*) đạt chuẩn tiêu chí Môi trường tăng 2 huyện so với năm 2015.

- An ninh, trật tự xã hội: Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trên địa bàn tỉnh nói chung, ở khu vực nông thôn nói riêng luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, lực lượng Công an quan tâm chỉ đạo, toàn tỉnh xuất hiện 40 mô hình phong trào bảo vệ ANTQ trong đó xuất hiện 10 mô hình nổi trội, có tác dụng hiệu quả trong công tác đảm bảo ANTT, được gắn kết chặt chẽ với phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Hàng năm lực lượng Công an trong tỉnh thường xuyên tổ chức rà soát, phân loại đối với từng địa bàn để có biện pháp bảo đảm ANTT cho phù hợp; trong đó chú trọng công tác vận động nhân dân tham gia thực hiện Chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy; phòng, chống mua bán người; tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đảm bảo an ninh trật tự xã hội nông thôn. Toàn tỉnh đã có 4/6 huyện (*Hoa Lu, Yên Khánh, Gia Viễn, Yên Mô*) đạt chuẩn tiêu chí An ninh trật tự xã hội tăng 4 huyện so với năm 2015.

- Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới: 7/7 huyện, thành phố thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện, và thường xuyên được kiện toàn, bổ sung thành viên. Ban chỉ đạo nông thôn mới các huyện, TP ban hành quy chế hoạt động, có phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Theo đó các huyện, thành phố đã thành lập Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện để giúp việc cho Ban chỉ đạo. Đến nay 6/6 huyện đạt chuẩn tiêu chí Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tăng 6 huyện so với năm 2015.

1.3. Về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của Phong trào thi đua

Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” là một phong trào thi đua lớn, bao quát và tác động trực tiếp đến toàn bộ các mặt của đời sống xã hội ở khu vực nông thôn nên nó có vai trò, vị trí rất quan trọng; có vai trò quan trọng trong việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết của cả hệ thống chính trị, khơi dậy được tình yêu quê hương đất nước ở mỗi tổ chức, cá nhân và là nền tảng để các phong trào thi đua khác phát triển.

1.4. Tác động của Phong trào thi đua trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” do Thủ tướng Chính phủ phát động đã có những tác động to lớn đến quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, đã phát huy sức mạnh đại đoàn kết của cả hệ thống chính trị, trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tác dụng to lớn của chương trình xây dựng nông thôn mới, coi đây là động lực to lớn thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh, tái thiết bộ mặt nông thôn, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân nông thôn.

2. Những cách làm hay, sáng tạo trong việc huy động nguồn lực xã hội hóa, phát huy sáng kiến và đề xuất những chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với từng địa phương

Trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào thi đua, các cấp uỷ đảng, chính quyền của tỉnh Ninh Bình đã ban hành nhiều chính sách, có những cách làm hay, sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với địa phương, cụ thể:

- Lấy thước đo sự hài lòng của người dân để đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới bằng việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về những kết quả đạt được trong xây dựng nông thôn mới đây cũng là tiền đề để Trung ương nghiên cứu, nhân rộng ra toàn quốc.

- Xác định xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn là khâu đột phá trong xây dựng nông thôn mới là đòn bẩy phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn vì vậy ngay từ đầu tỉnh Ninh Bình đã ban hành chủ trương hỗ trợ xi măng cho các xã bê tông hóa đường giao thông thôn, xóm thuận tiện cho sản xuất và đi lại của người dân.

- Sớm triển khai dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp tập trung, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp với quy mô lớn, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật cao vào quá trình sản xuất giúp tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao giá trị sản xuất trên 1 đơn vị diện tích canh tác.

- Phân công đơn vị chức năng của tỉnh cùng với doanh nghiệp phụ trách kết nghĩa với các xã đặc thù của tỉnh giúp các xã phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới.

3. Phong trào xây dựng nông thôn mới gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Phong trào xây dựng nông thôn mới gắn với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, làm cho toàn đảng bộ và nhân dân trong tỉnh thấm nhuần tư tưởng thi đua yêu nước của Người, qua đó đã nâng cao nhận thức, ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Đã có nhiều phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh được các cấp, các ngành quan tâm phát động, nổi bật là: Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, phong trào thi đua “Dân vận khéo”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi”; “Đường hoa phụ nữ”; “dồn điền đổi thửa” mô hình “Giúp thanh thiếu niên hư chậm tiến tiến bộ”, mô hình “Bể thu gom vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật ngoài cánh đồng”,... đã mang lại hiệu quả tích cực, lôi cuốn các tầng lớp nhân dân tham gia tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác kiểm tra, giám sát phong trào thi đua

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Phong trào thi đua được các cấp uỷ, chính quyền các cấp triển khai thực hiện một cách thường xuyên để lắng nghe những kiến nghị, đề xuất, phát hiện và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Phong trào thi đua ở cơ sở, phát hiện những cách làm hay, sáng tạo, những mô hình hiệu quả để tuyên truyền và nhân rộng. Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình NTM tại các huyện, thành phố và các xã trong đó có các cuộc kiểm tra lớn như: Đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo tỉnh kiểm tra công tác dồn điền đổi thửa và kiểm tra nợ đọng của các xã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2011-2015; kiểm tra việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011-2016; Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh cũng thường xuyên đi kiểm tra, chỉ đạo công tác xây dựng NTM ở cơ sở, nhất là ở các xã đăng ký đạt chuẩn NTM và các xã xây dựng NTM kiểu mẫu giúp các địa phương khắc phục khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM. Hàng năm Ban chỉ đạo tỉnh đều thành lập đoàn thẩm tra, đánh giá kết quả xây dựng NTM, hướng dẫn giúp đỡ các xã đủ điều kiện hoàn thiện hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn NTM.

5. Công tác sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua

Công tác sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua được chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng Kế hoạch của Trung ương và của tỉnh. Định kỳ 6 tháng, hàng năm đều được các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành sơ kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện phong trào của đơn vị, địa phương mình.

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn I vào năm 2013, tổng kết giai đoạn I

năm 2015, sơ kết 3 năm thực hiện giai đoạn II vào năm 2018 và đến nay các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiến hành xong việc tổng kết Phong trào thi đua giai đoạn 2011-2020.

Thông qua việc sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đã đánh giá, chỉ ra được những ưu điểm, những tồn tại hạn chế, rút ra được những bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến có nhiều công lao, đóng góp trong Phong trào thi đua.

6. Kết quả thực hiện công tác khen thưởng đối với các tập, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Thông qua Phong trào thi đua, nhiều địa phương đã tổ chức biểu dương, khen thưởng động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng nông thôn mới, khen thưởng kịp thời các xã đạt chuẩn nông thôn mới và thưởng công trình giá trị, đã có tác động tích cực trong việc thúc đẩy Phong trào thi đua ngày càng phát triển.

Tính đến ngày 31/8/2019, toàn tỉnh đã có 01 tập thể được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, 13 tập thể và 06 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 913 tập thể và 1.154 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen (*trong đó khen thưởng giai đoạn I là 422 tập thể và 550 cá nhân; giai đoạn II là 491 tập thể và 604 cá nhân*); Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen cho 1.045 tập thể, 1.568 cá nhân và 119 hộ gia đình; Chủ tịch UBND cấp xã tặng Giấy khen cho 1.420 tập thể, 3.273 cá nhân và 480 hộ gia đình. Tổng kết 10 năm xây dựng Nông thôn mới, UBND tỉnh đã tặng Cờ Thi đua cho 03 tập thể, tặng Bằng khen 62 tập thể và 81 cá nhân; ngày 24/9/2019, UBND tỉnh đã trình Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động Hạng ba cho 03 tập thể và 02 cá nhân, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 01 cá nhân của tỉnh.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Sau gần 9 năm thực hiện Phong trào thi đua cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, Ban chỉ đạo các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua và thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, với quyết tâm chính trị cao, cả hệ thống chính trị vào cuộc quyết liệt, toàn diện và đồng bộ; lồng ghép các chương trình hợp lý tạo hiệu quả trong đầu tư nhất là đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, trường, công trình văn hóa,... Phong trào xây dựng NTM đã trở thành một phong trào thi đua rộng khắp với khí thế mạnh mẽ; xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến có mô hình hay, cách làm mới sáng tạo được tổng kết và nhân rộng.

- Ban hành hệ thống cơ chế chính sách, bố trí nguồn lực đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện; Công tác tuyên truyền, vận động được quan tâm đẩy mạnh, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ và nhân dân về XDNTM tạo sự đồng thuận và huy động được đông đảo các lực lượng tham gia. Phong trào hiến kế, hiến đất, góp công, góp vật liệu làm đường giao thông nông thôn, phong trào

xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ cao, công nghệ sạch tiếp tục được đẩy mạnh.

- Công tác dồn điền đổi thửa phát huy hiệu quả, xây dựng được nhiều cánh đồng mẫu lớn, nâng cao hiệu quả ứng dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp. Nhiều việc làm mới được tạo ra cho người dân, nâng cao thu nhập; Công tác giáo dục, y tế, văn hóa được quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng, môi trường nông thôn được bảo vệ. Kinh tế nông nghiệp phát triển toàn diện, nông thôn khởi sắc diện mạo khang trang; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người nông dân được cải thiện, góp phần ổn định quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Xác định xây dựng NTM có điểm đầu nhưng không có điểm cuối, do vậy các xã đạt chuẩn NTM tiếp tục củng cố, duy trì, nâng cao, xây dựng xã NTM kiểu mẫu, khu dân cư kiểu mẫu. Nhận thức của cán bộ và người dân được nâng lên, thay đổi tư duy nhận thức về phát triển sản xuất, cán bộ được đào tạo, rèn luyện trưởng thành, niềm tin của người dân đối với Đảng được củng cố.

2. Tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ và nhân dân về phong trào xây dựng NTM chưa đầy đủ mặc dù đã được tuyên truyền, vận động tập huấn.

- Tiến độ, chất lượng thực hiện Chương trình còn chưa đồng đều, có nơi còn chậm; nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới còn ít, nợ xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM vẫn còn, tốc độ giảm nợ còn chậm.

- Chất lượng đời sống, thu nhập của người dân đã có thay đổi căn bản nhưng chưa đồng đều giữa các vùng, chưa bền vững.

- Chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua còn chậm.

- Sự phát triển mạnh của nông thôn và quá trình đô thị hóa tạo áp lực về dân số, lao động do dân nông thôn từ bỏ sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng, trong khi cơ chế thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn chưa hấp dẫn, việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất chưa hiệu quả và tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường đối với khu vực nông thôn.

- Tình hình an ninh trật tự khu vực nông thôn chưa thực sự bền vững, phức tạp có xu hướng gia tăng chưa được kiểm chế triệt để gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân.

3. Một số nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Do tác động của nền kinh tế, nợ công của Chính phủ còn cao. Cơ chế đấu giá đất để huy động nguồn lực rất hiệu quả, tuy nhiên việc thực hiện thủ tục hành chính đấu giá quyền sử dụng đất còn chậm nên đã ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện Chương trình.

- Do một số địa phương chủ yếu tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng mà chưa chú trọng đúng mức đến phát triển sản xuất nâng cao thu nhập, giảm nghèo, phát triển văn hóa, cải thiện môi trường...nên chất lượng đời sống, thu nhập của người dân giữa các vùng chưa đồng đều và bền vững.

- Khối lượng công việc cần thực hiện trong xây dựng nông thôn mới là rất lớn. Tuy nhiên, bộ máy giúp việc số lượng cán bộ còn ít, thiếu chuyên trách chủ yếu là kiêm nhiệm nên đã ảnh hưởng đến công tác tham mưu thực hiện phong trào.

4. Bài học kinh nghiệm

- Một là, để thực hiện tốt phải quyết tâm chính trị cao, có kế hoạch chỉ đạo cụ thể; chủ động, sáng tạo, sâu sát, liên tục của các cấp ủy, chính quyền, nhất là vai trò người đứng đầu; Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc; Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư tham gia bàn bạc quyết định các nội dung XDNTM, theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát và dân thụ hưởng”.

- Hai là, cần làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phát huy tính chủ động sáng tạo của người dân; nghiêm túc thực hiện nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, thực sự quan tâm đến lợi ích thiết thực của người dân trong việc lựa chọn việc làm xây dựng NTM; tạo điều kiện về cơ chế chính sách để người dân thực sự làm chủ, phát huy vai trò tích cực của thôn, xóm trong xây dựng NTM, đây là yếu tố quyết định trong sự thành công của Phong trào thi đua.

- Ba là, phải chú trọng công tác xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt ở các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ cơ sở “cán bộ nào, phong trào đấy”; bên cạnh đó thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nông dân về các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước liên quan, các tiến bộ kỹ thuật sản xuất mới và phải thực hiện theo chuỗi giá trị liên kết, gắn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm.

- Bốn là, thường xuyên cập nhật, bổ sung chính sách nhằm huy động, phát huy các nguồn lực đa dạng để xây dựng NTM, đẩy mạnh phát triển sản xuất, chăm lo đời sống nông dân, nông thôn. Huy động nguồn lực từ cộng đồng là quyết định, sự tham gia của doanh nghiệp và xã hội là quan trọng, sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là cần thiết.

- Năm là, xây dựng NTM phải thường xuyên tập trung thực hiện các giải pháp duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí để phát triển bền vững, tiến tới xây dựng NTM kiểu mẫu.

- Sáu là, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua để lắng nghe những kiến nghị, đề xuất, phát hiện và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Phong trào thi đua ở cơ sở, phát hiện những cách làm hay, sáng tạo, những mô hình hiệu quả để tuyên truyền và nhân rộng.

- Bảy là, động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua để khích lệ, cổ vũ phong trào.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào thi đua, UBND tỉnh Ninh Bình đề nghị Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương nghiên cứu, tham mưu cho cấp có thẩm quyền tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030.

2. Sớm bố trí nguồn lực và cấp tiền thưởng cho các huyện đạt chuẩn NTM mức 10 tỷ đồng/huyện; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM thưởng từ 3 đến 5 tỷ đồng/đơn vị để kịp thời cổ vũ động viên phong trào.

3. Tiếp tục bố trí thêm nguồn lực cho phong trào xây dựng NTM vì các xã còn lại chưa về đích là những xã khó khăn, tiêu chí còn lại là tiêu chí cần nhiều kinh phí và khó làm.

4. Ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng NTM theo nguồn lực đảm bảo thực hiện cơ chế chính sách (Trong điều kiện cơ chế vốn trung hạn, ổn định 03 năm khi xuất hiện chính sách địa phương khó khăn trong cân đối).

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./. *Gar*

Nơi nhận:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Lãnh đạo Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBND tỉnh Hải Dương (Cụm trưởng Cụm thi đua);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP7.

01/TP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Điển